

LUYỆN TẬP TRANG 99

Bài 1 (trang 99 SGK Toán 5):

Tính chu vi hình tròn có bán kính r:

a) $r = 9\text{m}$

b) $r = 4,4\text{ dm}$

c) $r = 2.1/2\text{ cm}$

Phương pháp giải:

Muốn tính chu vi của hình tròn ta lấy 2 lần bán kính nhân với số 3,14.

$$C = r \times 2 \times 3,14$$

(C là chu vi hình tròn, r là bán kính hình tròn).

Hướng dẫn giải chi tiết:

a) chu vi hình tròn là:

$$9 \times 2 \times 3,14 = 56,52 \text{ (m)}$$

b) chu vi hình tròn là:

$$4,4 \times 2 \times 3,14 = 27,632 \text{ (dm)}$$

c) chu vi hình tròn là:

$$2.1/2 \times 2 \times 3,14 = 5 \times 3,14 = 15,7 \text{ (cm)}$$

Bài 2 (trang 99 SGK Toán 5):

a) tính đường kính hình tròn có chu vi $C = 15,7\text{ m}$

b) tính bán kính hình tròn có chu vi $C = 18,84\text{dm}$.

Phương pháp giải:

- Từ công thức tính chu vi : $C = d \times 3,14$ ta suy ra $d = C : 3,14$.

- Từ công thức tính chu vi : $C = r \times 2 \times 3,14$ ta suy ra $r = C : 3,14 : 2$ hoặc $r = C : 3,14 : 2$ hoặc $r = C : (2 \times 3,14)$.

Hướng dẫn giải chi tiết:

a) đường kính hình tròn dài:

$$15,7 : 3,14 = 5 \text{ (m)}$$

b) bán kính hình tròn dài:

$$18,84 : 6,28 = 3 \text{ (dm)}$$

Nói thêm: cũng có thể giải câu b) bằng cách tính như sau:

$$18,84 : 3,14 : 2 = 3 \text{ (dm)}$$

Hoặc $18,84 : (3,14 \times 2) = 3 \text{ (dm)}$.

Bài 3 (trang 99 SGK Toán 5):

Đường kính của một bánh xe đạp là 0,65m.

a) tính chu vi của bánh xe đó.

b) Người đi xe đạp sẽ đi được bao nhiêu mét nếu bánh xe lăn trên mặt đất được 10 vòng, được 100 vòng?

Phương pháp giải:

- Chu vi bánh xe = chu vi hình tròn đường kính 0,65m.

- Quãng đường người đi xe đạp đi được nếu bánh xe lăn trên mặt đất được 1 vòng chính là chu vi của bánh xe.

Quãng đường người đi xe đạp đi được nếu bánh xe lăn trên mặt đất được 10 vòng (hoặc được 100 vòng) bằng chu vi bánh xe nhân với 10 (hoặc nhân với 100).

Hướng dẫn giải chi tiết:

a) Chu vi bánh xe đạp là:

$$0,65 \times 3,14 = 2,041 \text{ (m)}$$

b) Nếu bánh xe lăn được 10 vòng thì xe đạp đi được:

$$2,041 \times 10 = 20,41 \text{ (m)}$$

Nếu bánh xe lăn được 100 vòng thì xe đạp đi được:

$$2,041 \times 100 = 204,1 \text{ (m)}$$

Bài 4 (trang 99 SGK Toán 5):

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Cho nửa hình tròn H (xem hình vẽ). Chu vi hình H là:

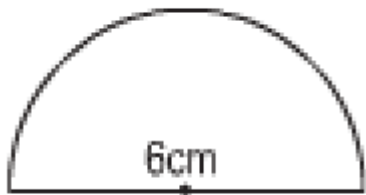
A. 18,84cm

B. 9,42cm

C. 24,84cm

D. 15,42cm.

+



Hình H

Phương pháp giải:

Chu vi của hình H gồm nửa chu vi hình tròn đường kính 6cm và đường kính của hình tròn (đoạn thẳng tô màu ở hình vẽ trong bài giải).

Hướng dẫn giải chi tiết:

Suy nghĩ: độ dài nửa đường tròn là :

$$6 \times 3,14 : 2 = 9,42 \text{ (cm)}$$

Chu vi hình H là:

$$9,42 + 6 = 15,42 \text{ (cm)}$$

Khoanh vào **D**.